

BỘ TÀI CHÍNH-ỦY BAN
VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC
Số: 74/LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 1987

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Hướng dẫn điều chỉnh giá tài sản cố định trong khu vực kinh tế tập thể tiểu, thủ công nghiệp

Căn cứ Công văn số 126I-V3 ngày 7/11/1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc điều chỉnh giá tài sản cố định trong khu vực kinh tế tiểu, thủ công nghiệp. Liên Bộ Tài chính - Ủy ban Vật giá Nhà nước Liên hiệp xã tiểu, thủ công nghiệp Trung ương hướng dẫn việc điều chỉnh giá TSCĐ của các hợp tác và tổ hợp tác sản xuất tiểu, thủ công nghiệp (sau đây gọi tắt là hợp tác xã).

I- NGUYÊN TẮC ĐIỀU CHỈNH LẠI NGUYÊN GIÁ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH:

1/ Nguyên giá mới của TSCĐ được xác định theo nguyên tắc bảo đảm tài sản xuất tài sản cố định theo mặt bằng giá bán buôn hiện hành, cụ thể là:

a. Tài sản cố định mua của Nhà nước (bao gồm cả TSCĐ mua sắm, xây dựng trước 15/10/1987) được tính lại theo hệ thống giá chỉ đạo hiện hành của Nhà nước sau 15/10/1987, ban hành theo Quyết định số 144/HĐBT ngày 22/9/1987 của HĐBT, các Quyết định số 510-VGNN/BB, 511/VGNN/BB, 512/VGNN/BB . . . ngày 30/9/1987 của Ủy ban Vật giá Nhà nước và các quyết định giá của các Bộ, Tổng cục, ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương.

b. Tài sản cố định mua từ các nguồn khác, hoặc mua ngoại tính theo giá thực mua. Trường hợp giá thực mua thấp hơn giá chỉ đạo của Nhà nước thì nguyên giá TSCĐ được điều chỉnh lên tương ứng với giá bán buôn vật tư của Nhà nước sau ngày 15/10/1987. Nếu TSCĐ không có tên trong danh mục các bảng giá chỉ đạo của Nhà nước thì nguyên giá mới có thể tính theo phương pháp tương đương với TSCĐ có

tên trong danh mục bảng giá, hoặc giá có thể mua sắm, xây dựng được ở thời điểm điều chỉnh giá.

Những TSCĐ là hàng nhập khẩu mà Nhà nước chưa có giá chỉ đạo thì được quy đổi ra tiền Việt nam theo tỷ giá kết toán hiện hành.

c. Tài sản cố định do HTX tự trang, tự chế tính theo chi phí thực tế hợp lý, nhưng không được cao hơn nguyên giá của TSCĐ cùng loại mua trên thị trường ở cùng thời điểm định giá.

2/ Trước khi tiến hành điều chỉnh giá TSCĐ, các HTX nhất thiết phải tiến hành kiểm kê TSCĐ và mặt hiện vật, kiểm tra việc ghi chép số liệu trên thẻ, sổ kế toán TSCĐ, tiến hành xử lý dứt điểm các trường hợp thừa, thiếu TSCĐ. Chỉ điều chỉnh lại nguyên giá TSCĐ hiện còn, không được căn cứ vào giá trị TSCĐ ghi trên sổ kế toán để nâng giá trị TSCĐ.

3/ Thời điểm điều chỉnh giá tài sản cố định của các HTX là ngày 1/1/1988.

4/ Nguyên giá mới của tài sản cố định được điều chỉnh lại như trên, được dùng làm cơ sở ghi sổ kế toán và tính trích khấu hao TSCĐ từ ngày 1/1/1988, không dùng để mua bán và thanh toán. Mọi quan hệ mua, bán và thanh toán TSCĐ đều phải thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

II- ĐỐI TƯỢNG TSCĐ ĐIỀU CHỈNH LẠI NGUYÊN GIÁ:

Toàn bộ tài sản cố định thuộc quyền sở hữu của HTX, được mua sắm, sử dụng từ mọi nguồn vốn hiện còn trong phiếu kiểm kê 0 giờ ngày 1/1/1988 được điều chỉnh lại nguyên giá gồm:

1/ Tài sản cố định mua sắm, xây dựng bằng nguồn vốn tự có, coi như tự có của HTX, bằng nguồn vốn tín dụng.

2/ Tài sản cố định do xã viên góp cổ phần đã hoá giá, nhưng chưa trả hết vốn cho xã viên.

3/ Tài sản cố định do Nhà nước công trợ, do các tổ chức, cá nhân ủng hộ, viện trợ cho HTX.

4/ Tài sản cố định bằng chủ do HTX quản lý và sử dụng hợp pháp.

III- TIÊU CHUẨN TSCĐ:

Những tư liệu lao động của HTX T.TCN được xác định là tài sản cố định phải có đủ cả hai điều kiện về thời gian và giá trị.

- Có giá trị từ 10.000đ trở lên.
- Có thời gian sử dụng trên 1 năm.

Sau khi đã điều chỉnh nguyên giá TSCĐ, những tư liệu lao động không có đủ một trong hai điều kiện trên, sẽ chuyển thành công cụ lao động thuộc tài sản lưu động.

Riêng những tư liệu lao động sau đây có thể không đủ tiêu chuẩn về giá trị (dưới 10.000đ) vẫn được coi là tài sản cố định của HTX.

- Những tư liệu lao động chủ yếu của HTX thuộc các ngành nghề thủ công.
- Các phương tiện vận tải thô sơ, cơ giới.
- Bàn ghế làm việc, tủ gỗ, tủ sắt, tủ lạnh, két sắt, quạt trần, quạt bàn, máy tính, máy chữ và nhạc cụ, các loại . . .
- Các hiện vật trưng bày ở Nhà Văn hoá, nhà truyền thống, các hiện vật kỷ niệm, tặng phẩm là đồ mỹ nghệ, là tác phẩm nghệ thuật, các bộ sách chuyên môn, kỹ thuật nghiệp vụ v. v. . .

IV- KHẤU HAO TÀI SẢN CỐ ĐỊNH:

1/ Khi điều chỉnh tăng nguyên giá tài sản cố định, phải đồng thời điều chỉnh tăng phần giá trị TSCĐ đã hao mòn (số khấu hao cơ bản đã trích) theo tỷ lệ tương ứng giữa nguyên giá mới và nguyên giá cũ của TSCĐ, kể cả những TSCĐ đã khấu hao hết (thu hồi đủ vốn) vẫn còn tiếp tục sử dụng được và đang phản ánh trên sổ kế toán của HTX;

2/ Việc trích khấu hao tài sản cố định của HTX thực hiện trên cơ sở nguyên giá mới của TSCĐ. Sở Tài chính cùng Liên hiệp xã tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp tỉnh, thành phố, đặc khu căn cứ Quyết định số 307 TC-ĐTXD ngày 22/7/1986 của Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể khung tỷ lệ khấu hao cho từng loại tài sản cố định; để các HTX chủ động vận dụng cho phù hợp yêu cầu thu hồi vốn và khả năng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Việc xác định chi phí khấu hao để tính trong giá gia công giá thu mua sản phẩm tiểu thủ công nghiệp, thực hiện theo sự hướng dẫn của Ủy ban Vật giá Nhà nước và Bộ

Tài chính.

3/ Những TSCĐ sau đây của HTX chỉ trích khấu hao cơ bản, không phải trích khấu hao sửa chữa lớn:

- Những bộ sách kỹ thuật, nghiệp vụ.
- Súc vật làm việc và súc vật cho sản phẩm.
- Bàn ghế, tủ tài liệu . . . ở Văn phòng.
- Vườn cây lâu năm.

4/ Những tài sản cố định sau đây chỉ trích khấu hao sửa chữa lớn, không trích khấu hao cơ bản:

- Ao hồ, sân bãi tự nhiên.
- Cầu cống, đường xá, kênh, lạch.

5/ Những tài sản cố định không phải trích khấu hao:

- Tài sản chuyên dùng cho phúc lợi tập thể.
- Tài sản dự trữ, tài sản không cần dùng đã được niêm cất.

V- KẾ TOÁN XỬ LÝ KẾT QUẢ ĐIỀU CHỈNH NGUYÊN GIÁ TSCĐ:

Sau khi điều chỉnh nguyên giá TSCĐ, kế toán HTX phải sắp xếp lại thẻ TSCĐ, bỏ ra ngoài những thẻ TSCĐ không còn đủ tiêu chuẩn là TSCĐ. Hoàn thiện hồ sơ TSCĐ, hoàn chỉnh việc ghi chép trên thẻ, sổ TSCĐ.

Kế toán HTX phải nắm chắc số lượng, giá trị, cơ cấu, tình trạng kỹ thuật của TSCĐ và phản ánh kịp thời mọi sự biến động của TSCĐ.

Phương pháp kế toán xử lý cụ thể kết quả điều chỉnh giá TSCĐ như sau:

1/ Đối với TSCĐ thừa, thiếu. Phát hiện khi điều chỉnh giá, phải được xác định nguyên nhân và xử lý theo đúng các quy định hiện hành.

a. Trường hợp phát hiện thừa TSCĐ:

- Những TSCĐ của HTX phát hiện còn để ngoài sổ kế toán, cần phải lập thẻ, ghi sổ TSCĐ và hạch toán tăng TSCĐ, tăng vốn cố định theo nguyên giá ghi trên hồ sơ TSCĐ:

Nợ TK 01 - tài sản cố định

Có TK 85 - Vốn cơ bản (85.1)